

# TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

## ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VIII

### I. TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT.

1. Đại đoàn kết dân tộc là truyền thống cực kỳ quý báu của nhân dân ta trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc hàng ngàn năm qua. Kế thừa truyền thống quý báu đó, trong hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc là tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững chắc thì phải có lực lượng và có thành phần làm nòng cốt. Người chỉ rõ *"Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết"*. Đó cũng là cơ sở để Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta thành lập và lãnh đạo Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam ngay từ khi có Đảng đến nay.

Ngày 18/11/1930 Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra chỉ thị thành lập Hội Phản đế Đồng Minh - hình thức đầu tiên của Mặt trận dân tộc thống nhất (ngày nay là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam). Trải qua các thời kỳ cách mạng với những hình thức tổ chức và tên gọi khác nhau, Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam không ngừng lớn mạnh và có những đóng góp to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, trở thành một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định tại Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 10/9/1955 như sau: *"Lịch sử trong những năm qua đã tỏ rõ lực lượng đoàn kết của nhân dân là vô địch, và Mặt trận dân tộc thống nhất đã nhiều lần thắng lợi."*

*Mặt trận Việt Minh đã giúp cách mạng tháng Tám thành công.*

*Mặt trận Thống nhất Việt Minh - Liên Việt đã giúp kháng chiến thắng lợi.*

*Chúng ta có thể tin chắc rằng: với sự cố gắng của mỗi người và sự ủng hộ của toàn dân, Mặt trận Tổ quốc sẽ làm tròn nhiệm vụ vẻ vang là giúp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh."*

Phát biểu tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận ngày 8/1/1962, Người chỉ rõ: *"Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng. Cán bộ và Đảng viên ta cần nắm vững và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội Đảng và Nghị quyết Bộ Chính trị về vấn đề Mặt trận Dân tộc thống nhất. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam."*

2. Thẩm nhận quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng trong lịch sử, vị trí chiến lược của khối đại đoàn kết toàn dân trong các thời kỳ của cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định nhiệm vụ

chiến lược xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như cách mạng xã hội chủ nghĩa và trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế thế giới hiện nay.

Trong các thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu, là nhân tố có ý nghĩa quyết định, đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kế thừa việc nhận thức các vấn đề mang tính chiến lược này, từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) đến nay, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết nhằm tăng cường, củng cố, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới, tiêu biểu là các nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (bổ sung và phát triển năm 2011); các nghị quyết: Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) *Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*; Nghị quyết 07-NQ/TW, ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị *Về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất*; Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Hội nghị lần thứ 7 BCH TW Đảng (khóa IX) *về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*; Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) *về Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị, xã hội....*

Trên cơ sở đó, Đại hội lần thứ XI của Đảng khẳng định quan điểm của Đảng ta về đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận dân tộc thống nhất như sau:

Đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, thương yêu, tôn trọng và giúp nhau cùng tiến bộ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Đảng Cộng sản Việt Nam vừa

là thành viên vừa là người lãnh đạo Mặt trận. Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên.

Các đoàn thể nhân dân tuý theo tính chất, tôn chỉ và mục đích đã được xác định, vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên chấp hành luật pháp, chính sách; chăm lo, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; giúp đoàn viên, hội viên nâng cao trình độ về mọi mặt và xây dựng cuộc sống mới; tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

Đảng tôn trọng tính tự chủ, ủng hộ mọi hoạt động tự nguyện, tích cực, sáng tạo và chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội.

## II. VAI TRÒ, VỊ TRÍ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI.

1. Khi cách mạng chưa giành được chính quyền về tay nhân dân, theo yêu cầu của cách mạng, Mặt trận có lúc đã thực hiện chức năng của chính quyền trong vùng giải phóng. Ngay sau khi giành được chính quyền về tay nhân dân, Mặt trận đã trở thành một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị nước ta. Mặt trận và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị nước ta tuy có vai trò, vị trí, chức năng và phương thức hoạt động khác nhau nhưng đều là công cụ thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhằm một mục đích chung là: Phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, có vị trí xứng đáng trên trường quốc tế.

Hiến pháp năm 2013 nêu rõ: "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Điều đó khẳng định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một bộ phận không thể thiếu được của hệ thống chính trị nước ta.

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá X, kỳ họp thứ 5 đã thông qua ngày 12/6/1999, trong đó đã khẳng định:

*"Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của dân, nơi hiệp thương phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên, góp phần giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh". (Khoản 2, Điều 1)*

Như vậy, vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do chính nhân dân, chính lịch sử xác định và thừa nhận.

2. Thực tiễn của cách mạng Việt Nam càng khẳng định vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị nước ta từ trước đến nay:

Thắng lợi huy hoàng của cách mạng tháng 8/1945 gắn liền với sự nghiệp của Mặt trận Việt Minh. Thành tích của Mặt trận Việt Minh chính là sự kế tục sự nghiệp cách mạng đã được chuẩn bị từ trước của Hội phản đế đồng minh (1930-1936) và của Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936-1939).

Tiếp theo Mặt trận Việt Minh là Mặt trận Liên Việt đã góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi.

Kế tục Mặt trận Liên Việt, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra đời (1955) đã đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã cùng với Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam đoàn kết nhân dân cả nước làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang: giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc XHCN, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Từ khi đất nước thống nhất, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giữ vai trò quan trọng trong việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ cách mạng mới.

Con đường lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là quá trình lâu dài, trải qua nhiều chặng đường với nhiều thành phần kinh tế, đại diện cho mỗi thành phần kinh tế là một bộ phận trong nhân dân, một lực lượng xã hội. Cùng với sự cạnh tranh kinh tế để phát triển là sự phân hoá giàu nghèo. Nhiều tổ chức xã hội, nghề nghiệp ra đời. Sự phát triển của khoa học kỹ thuật, công nghệ, sự giao lưu văn hoá sẽ tác động đến lối sống và cách nghĩ của mỗi người và của mọi tầng lớp trong xã hội. Mặt khác, các thế lực thù địch không từ bỏ âm mưu thực hiện chiến lược diễn biến hoà bình nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Trong giai đoạn mới của cách mạng, với nền dân chủ ngày càng phát triển thì vai trò, của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân ngày càng quan trọng, nhiệm vụ càng nặng nề hơn.

Nâng cao vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội là một yêu cầu khách quan, có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm cho sự phát triển vững chắc của đất nước ta hiện nay.

### **III. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM.**

Tại Khoản 1, Điều 1 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ rõ:

*"Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp và tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài"*.

Liên minh chính trị là sự liên kết giữa các lực lượng với nhau thành một khối thống nhất để thực hiện mục tiêu chính trị chung. Mục tiêu chung đó ở mỗi giai đoạn có khác nhau phù hợp với nhiệm vụ cách mạng và lợi ích cơ bản của các lực lượng tham gia liên minh chính trị. Mục tiêu chung trong giai đoạn cách mạng hiện nay là giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ, phấn đấu thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu tiến lên dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nền tảng của sự liên minh trong Mặt trận là khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức.

Các thành viên trong liên minh chính trị (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) bao gồm:

Tổ chức chính trị là Đảng Cộng sản Việt Nam;

Các tổ chức chính trị - xã hội là: Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam;

Các tổ chức xã hội: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Người mù, Hội Kế hoạch hoá gia đình, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Y học cổ truyền Việt Nam v.v...;

Tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp: Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam...;

Các tổ chức xã hội - nghề nghiệp: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Hội Sinh vật cảnh, Hội Châm cứu ...;

Quân đội nhân dân Việt Nam mà tiền thân là Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, là thành viên của Mặt trận Việt Minh, nay kế tục truyền thống đó là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Các cá nhân tiêu biểu trong các giai tầng xã hội: nhân sĩ, trí thức, người dân tộc thiểu số, chức sắc các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài... Đó là những người có uy tín cao, có quan hệ và ảnh hưởng tốt, có sức thuyết phục đối với mỗi giai cấp, tầng lớp xã hội, mỗi dân tộc, mỗi tôn giáo, mỗi cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài... Thông qua những cá nhân tiêu biểu, Mặt trận Tổ quốc tăng cường tập hợp lôi cuốn lớp người mà họ có quan hệ và ảnh hưởng tham gia vào khối đại đoàn kết dân tộc, cùng nhau thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động chung vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được qui định trong Điều 3 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: "*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.*

*Tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp thống nhất hành động.*

*Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp là cơ quan chấp hành của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, do Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó hiệp thương cử ra có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam".*

Các thành viên gia nhập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, tán thành điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp xem xét công nhận. Quan hệ giữa các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là hợp tác, bình đẳng, đoàn kết chân thành, tôn trọng lẫn nhau để cùng thực hiện các nhiệm vụ chính trị kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và các chương trình của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong sinh hoạt, các thành viên được tự do bày tỏ chính kiến của mình, cùng nhau bàn bạc, hiệp thương dân chủ để đạt tới sự nhất trí, không dùng mệnh lệnh, áp đặt. Nếu có những ý kiến khác nhau trên những vấn đề cụ thể thì cùng nhau trao đổi, thuyết phục, giúp nhau giải quyết. Khi phối hợp và thống nhất hành động, các thành viên phải thoả thuận với nhau về chương trình hành động chung và có nghĩa vụ phối hợp giúp đỡ nhau để thực hiện chương trình hành động đã được thoả thuận, đồng thời các tổ chức thành viên của Mặt trận vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình.

#### **IV. MỐI QUAN HỆ GIỮA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ.**

1. Mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Đảng Cộng sản Việt Nam: Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên vừa là người lãnh đạo Mặt trận.

- Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo đối với Mặt trận bằng cách đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn, xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng và lợi ích của các tầng lớp nhân dân; Đảng tiến hành công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục, tổ chức kiểm tra và bằng sự gương mẫu của đảng viên trong sinh hoạt và hoạt động của Mặt trận.

Để lãnh đạo Mặt trận, Đảng phải ở trong Mặt trận, là một thành viên của Mặt trận. Thực tiễn lịch sử từ ngày thành lập Mặt trận đến nay đã chứng tỏ các thành viên tham gia Mặt trận đều tự giác thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Là thành viên, Đảng tham gia Mặt trận như mọi thành viên khác. Đảng thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ và các hoạt động của tổ chức mình trong chương trình thống nhất hành động của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Đại diện cấp uỷ đảng trong Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc có trách nhiệm tham gia sinh hoạt đầy đủ, thực hiện hiệp thương dân chủ và phối hợp thống nhất hành động. Cấp uỷ đảng phải giáo dục, yêu cầu đảng viên của mình gương mẫu thực hiện chương trình hành động chung đã được các tổ chức thành viên thoả thuận và tích cực tham gia công tác Mặt trận.

2. Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước:

Điều 5 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qui định:

- Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Quan hệ phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước được thực hiện theo Quy chế phối hợp công tác do Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan nhà nước hữu quan ở từng cấp ban hành.

- Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoạt động có hiệu quả.

Nhà nước điều hành, quản lý xã hội bằng luật pháp, nhân dân là người trực tiếp thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhà nước phải tôn trọng và tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ và sức mạnh có tổ chức của nhân dân tham gia xây dựng, quản lý và bảo vệ Nhà nước.

Nhà nước phối hợp với Mặt trận trong việc chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân, trong việc vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào hành động thực hiện thắng lợi các chương trình kinh tế - xã hội.

3. Quan hệ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên cùng cấp:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mỗi cấp chủ trì việc hiệp thương dân chủ giữa các thành viên để bàn bạc thực hiện những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, của cuộc sống nhân dân, phối hợp xây dựng chương trình hành động chung và cùng nhau thực hiện chương trình thống nhất hành động đó.

## V. NHIỆM VỤ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM.

1. Nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được quy định trong Điều 2 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là:

- Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân;

- Tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật.

- Giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước; tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội. Các cấp ủy đảng và các cấp chính quyền tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cử tri và nhân dân; định kỳ nghe ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật sát hợp với cuộc sống. Thực hiện tốt Luật Mặt trận Tổ quốc, Quy chế dân chủ ở từng địa phương, ngành và cơ sở, để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân; thực hiện giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

- Tham gia phát triển tình hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới.

Từ nhiệm vụ chung của Mặt trận Tổ quốc nêu trên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc từng cấp căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong từng thời kỳ và tình hình cụ thể của mỗi địa phương để đề ra chương trình hành động cho Mặt trận cấp mình trong mỗi kỳ Đại hội, hay chương trình phối hợp thống nhất hành động từng năm một cách phù hợp và có tính khả thi.

2. Phương hướng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong những năm tới là: Tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố mở rộng tổ chức và hoạt

động, đồng thời đổi mới và nâng cao chất lượng mọi hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; làm tốt vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, cầu nối vững chắc giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; tích cực, chủ động, sáng tạo, tập hợp ngày càng rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững kỷ cương và ổn định xã hội, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đẩy mạnh công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **VI. MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM QUA NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG.**

### **1. Các tổ chức Mặt trận tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:**

- Ngày 18/11/1930 Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về thành lập Hội Phản đế đồng minh – hình thức đầu tiên của Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam. Hội Phản đế đồng minh đã tuyên truyền vận động nhân dân dấy lên cao trào phản đế mạnh mẽ trong cả nước, với đỉnh cao là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.
- Trong những năm 1936-1939 Mặt trận dân chủ Đông Dương và Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương đã tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân chống đế quốc và bè lũ tay sai, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho dân sinh, dân chủ, dân quyền.
- Ngày 19/5/1941 Mặt trận Việt Minh ra đời đã giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, thu hút mọi giới đồng bào yêu nước, tạo thành cao trào đánh Pháp - đuổi Nhật và là một nhân tố quyết định đưa cách mạng tháng Tám thành công, lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.
- Ngày 29/5/1946 Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Hội Liên Việt) ra đời đã mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội Liên Việt đã cùng với Mặt trận Việt minh huy động sức mạnh của nhân dân làm chỗ dựa vững chắc cho chính quyền cách mạng còn non trẻ và đối phó có hiệu quả với thù trong, giặc ngoài, để vượt qua thử thách trước tình thế cách mạng và vận mệnh dân tộc như ngàn cân treo sợi tóc.
- Ngày 3/3/1951 Mặt trận Việt minh và Hội Liên Việt hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt đã động viên sức mạnh toàn dân, toàn quân tập trung sức người, sức của đẩy mạnh cuộc kháng chiến với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến” làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đến thắng lợi.
- Thời kỳ 1955-1975, cả nước làm hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, cả ba tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955), Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960), Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam (20/4/1968) cùng nhau phối hợp chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, tập hợp và phát huy đến mức cao nhất sức mạnh đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến toàn thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.



\* Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến đã từng là: Hội trưởng danh dự Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946); Chủ tịch danh dự Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955).

\* Cụ Nguyễn Lương Bằng- Chủ nhiệm đầu tiên của Tổng bộ Việt Minh (5/1941).

\* Cụ Huỳnh Thúc Kháng là Hội trưởng Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946).

\* Cụ Tôn Đức Thắng là Chủ tịch Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (4/1977).

\* Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960).

\* Luật sư Trịnh Đình Thảo là Chủ tịch Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam (20/4/1968).

2. Sau ngày đất nước thống nhất (30/4/1975), để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ cách mạng mới, các tổ chức Mặt trận của 2 miền đất nước thống nhất thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Kể từ đó đến nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã qua 7 kỳ đại hội:

#### 1. Đại hội lần thứ I (Nhiệm kỳ 1977 - 1983):

Đại hội họp từ ngày 31 tháng 01 đến 04 tháng 02 năm 1977 tại Hội trường Thống nhất, thành phố Hồ Chí Minh, họp nhất 3 tổ chức Mặt trận: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam, lấy tên là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đại hội đã hiệp thương, giới thiệu 191 vị tham gia Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban thư ký gồm 7 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Tôn Đức Thắng

Chủ tịch : Cụ Hoàng Quốc Việt

#### 2. Đại hội lần thứ II (Nhiệm kỳ 1983 - 1988):

Đại hội họp từ ngày 12 tháng 5 đến ngày 14 tháng 5 năm 1983 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Chương trình hành động của Đại hội là hướng mọi hoạt động của Mặt trận đi vào thiết thực, hướng về cơ sở, tới địa bàn dân cư.

Đại hội cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá II gồm 184 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban thư ký gồm 8 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt

Chủ tịch: Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát

Tổng thư ký: Ông Nguyễn Văn Tiến

#### 3. Đại hội lần thứ III (Nhiệm kỳ 1988 - 1994):

Đại hội họp từ ngày 02 tháng 11 đến ngày 04 tháng 11 năm 1988 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Đây là Đại hội biểu dương lực lượng to lớn của toàn dân đoàn kết một lòng tiến hành công cuộc đổi mới.

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá III gồm 166 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 30 vị, Ban Thư ký gồm 6 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt

Chủ tịch : Luật sư Nguyễn Hữu Thọ

Phó Chủ tịch : Luật sư Phan Anh

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Phạm Văn Kiệt

4. Đại hội lần thứ IV (Nhiệm kỳ 1994 - 1999):

Đại hội họp từ ngày 17 tháng 8 đến ngày 19 tháng 8 năm 1994 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có hơn 600 đại biểu đại diện cho các giai cấp và tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, các thành phần kinh tế ở trong nước và đồng bào Việt Nam sống ở nước ngoài. Đại hội đã long trọng công bố chương trình 12 điểm "Đại đoàn kết dân tộc xây dựng và bảo vệ đất nước". Đó là chương trình thể hiện ý nguyện của toàn Đảng, toàn dân quyết tâm chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, tiến lên dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá IV gồm: 206 vị. Trong đó Đoàn Chủ tịch gồm 40 vị, Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch gồm 7 vị.

Chủ tịch danh dự: Ông Nguyễn Hữu Thọ

Chủ tịch : Ông Lê Quang Đạo

Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng

5. Đại hội lần thứ V (Nhiệm kỳ 1999 - 2004):

Đại hội họp từ ngày 26 tháng 8 đến ngày 28 tháng 8 năm 1999 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 621 đại biểu đại diện cho các tổ chức thành viên, các địa phương, các dân tộc, tôn giáo, thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư tại nước ngoài và các đoàn đại biểu nước ngoài gồm: Mặt trận xây dựng đất nước Lào, Hội nghị hiệp thương chính trị toàn quốc nhân dân Trung Quốc (Chính Hiệp Trung Quốc), Ủy ban bảo vệ Cách mạng Cu Ba, Mặt trận đoàn kết xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Cam Pu Chia, Hiệp hội đoàn kết và phát triển liên bang Mianma.

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ 5 là cột mốc quan trọng đánh dấu việc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường Mặt trận Dân tộc thống nhất trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, là Đại hội "Phát huy tinh thần yêu nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường Mặt trận Dân tộc thống nhất, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá V gồm 253 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị. Ban Thường trực gồm 9 vị.

Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt

Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng

6. Đại hội lần thứ VI (Nhiệm kỳ 2004 - 2009):

Đại hội họp từ ngày 21 tháng 9 đến ngày 23 tháng 9 năm 2004 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 878 đại biểu, gồm các Ủy viên Ủy ban Trung

ương khoá 5, đại diện các tổ chức thành viên, các địa phương, các dân tộc, tôn giáo, thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư tại nước ngoài và các đoàn đại biểu nước ngoài gồm: Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Chính Hiệp Trung Quốc, Ủy ban bảo vệ Cách mạng Cu Ba, Mặt trận Đoàn kết xây dựng và Bảo vệ tổ quốc Cam Pu Chia.

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VI là đại hội đầu tiên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thế kỷ mới, thiên niên kỷ mới, là sự kiện chính trị quan trọng của đất nước ta, đánh dấu một thời kỳ phát triển quan trọng của dân tộc ta: thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước, là Đại hội "Phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI gồm 320 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 52 vị. Ban Thường trực gồm 8 vị

Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt

Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Huỳnh Đảm

\* Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI họp tại Hà Nội (1/2008) đã hiệp thương cử các chức danh Chủ tịch và Phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký mới như sau:

Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm (thay ông Phạm Thế Duyệt nghỉ hưu theo chế độ).

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

7. Đại hội lần thứ VII (Nhiệm kỳ 2009 - 2014): Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII được tổ chức từ ngày 28 đến 30/9/2009 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội. Tham dự đại hội có 1.300 đại biểu, trong đó có 989 đại biểu chính thức và 311 đại biểu khách mời. Thành phần đại biểu dự có 330 đại biểu là Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI; 92 đại biểu của các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Trung ương; 469 đại biểu do đại hội Mặt trận các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử ra; 98 đại biểu do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chỉ định; 41 Đại biểu là người Việt Nam ở nước ngoài (trong đó có 13 người là Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VI). Tham dự Đại hội còn có 4 đoàn đại biểu nước ngoài: Đoàn đại biểu Chính Hiệp Trung Quốc; Đoàn đại biểu Mặt trận Lào xây dựng đất nước; Đoàn đại biểu Mặt trận Đoàn kết phát triển Tổ quốc Campuchia; Đoàn đại biểu Ủy ban Bảo vệ cách mạng Cu Ba và trên 100 đại biểu đại diện các Đại sứ quán của các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Chủ đề của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VII là "*Nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII gồm 355 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 58 vị. Ban Thường trực gồm 9 vị.

Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Vũ Trọng Kim

\* Hội nghị lần thứ 6 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII họp tại Hà Nội (5/9/2013) đã hiệp thương cử ông Nguyễn Thiện Nhân giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Huỳnh Đảm nghỉ hưu theo chế độ.

## **VII. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VII:**

Hoạt động của MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều đổi mới và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên nhiều lĩnh vực.

- Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững và phát huy, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban MTTQ các cấp đã không ngừng nâng cao vai trò chủ trì trong phối hợp và thống nhất hành động. Các tổ chức thành viên tiếp tục quan tâm chăm lo thiết thực đời sống vật chất và tinh thần của các đoàn viên, hội viên; thu hút được sự tham gia của các giới, các giai tầng trong xã hội vào hoạt động của tổ chức. Liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức - nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố và có sự gắn kết chặt chẽ hơn. Đồng bào các dân tộc phát huy mối quan hệ "bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển"; đồng bào các tôn giáo phấn khởi với đường hướng "tốt đời, đẹp đạo" gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; người Việt Nam định cư ở nước ngoài ngày càng hướng về Tổ quốc, đóng góp nhiều nguồn lực, góp phần xây dựng quê hương, đất nước... Những cố gắng đó đã góp phần tích cực làm cho đất nước ta "chính trị ổn định, kinh tế phát triển, xã hội đồng thuận, dân tộc đoàn kết", bồi đắp và không ngừng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới.

- Việc tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động ngày càng đem lại kết quả thiết thực, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức nên đã từng bước phát huy được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tổ chức tốt các phong trào thi đua từ cơ sở, khu dân cư; tham gia phát triển kinh tế-xã hội, chăm lo các vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt chăm lo cho người nghèo và phối hợp chăm lo cho các gia đình chính sách. Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò liên minh chính trị; đẩy mạnh thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam, nhất là việc triển khai phong trào, cuộc vận động đề cổ vũ, động viên sự tham gia của các tầng lớp nhân dân.

- Việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả tích cực, ngày càng đổi mới, có nhiều sáng tạo về phương thức, cách thức triển khai, đi vào chiều sâu với chất lượng cao hơn. Mặt trận các cấp chủ động nắm tình hình để kịp thời phát hiện, tham mưu cho cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền chỉ đạo xử lý nhiều vấn đề nhạy cảm, bức xúc mà dư luận quan tâm và thực tiễn đặt ra thông qua hoạt động giám sát của Mặt trận theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng thực hiện Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức thành viên nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận các cấp từng bước nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, thanh tra nhân dân, lấy

phiếu tín nhiệm đối với chức danh chủ chốt của chính quyền cấp xã, cũng như việc phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng và Nhà nước; đặc biệt đã phát huy vai trò của Mặt trận trong các cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016.

- Hoạt động đối ngoại nhân dân ngày càng linh hoạt và có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại của Đảng và công tác ngoại giao của Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên theo tinh thần Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 6/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có nhiều cố gắng và ngày càng thiết thực, bảo đảm tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và nâng cao nhận thức chính trị cho các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò và vị trí của MTTQ Việt Nam trong hệ thống chính trị; hoạt động của Mặt trận ngày càng tăng tính hành động, giảm tính hành chính, bám sát dân, bám sát địa bàn cơ sở. Tích cực triển khai thực hiện Kết luận 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội".

- Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên tiếp tục kiện toàn tổ chức, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, phối hợp với các cấp chính quyền từng bước tháo gỡ khó khăn về điều kiện hoạt động. Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhiều nơi hoạt động ngày càng hiệu quả; vị trí, vai trò ngày càng được phát huy, làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân thực hiện các phong trào, các cuộc vận động ở địa bàn dân cư. Môi quan hệ phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam với Chủ tịch Nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; giữa Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên, các bộ, ngành ở Trung ương; giữa Ủy ban MTTQ các cấp với HĐND, UBND, các ngành chức năng và các tổ chức thành viên ở địa phương ngày càng thường xuyên, chặt chẽ và đạt kết quả.

Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ nhiều tỉnh, thành phố tiếp tục quan tâm kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn, đội ngũ cộng tác viên và phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trên một số lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ ở mỗi cấp.

## **VIII. YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI MẶT TRẬN CÁC CẤP TIỀN TỚI ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VIII:**

### **1. Ý nghĩa, mục đích và yêu cầu của Đại hội Mặt trận các cấp:**

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2014 - 2019) là sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, với nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức mới.

Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của Đảng về tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới. Đồng thời cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến Trung ương đề ra các giải pháp thiết thực củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Tiếp tục củng cố, tăng cường và xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xứng đáng là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; là một bộ phận quan trọng của hệ thống chính trị; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của các tầng lớp nhân dân, có vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Việc tổ chức Đại hội phải được chuẩn bị chu đáo, phát huy dân chủ, trang trọng, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

2. Đại hội Mặt trận các cấp và Đại hội lần thứ VIII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ tiến hành những nội dung, công việc sau đây:

- Đại hội Mặt trận các cấp sẽ tiến hành đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ qua, xây dựng chương trình thống nhất hành động cho nhiệm kỳ mới và tham gia góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Mặt trận cấp trên với các nội dung sau:

Đánh giá đúng tình hình nhân dân và việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu rõ những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua; chú ý biểu dương những nhân tố mới, những cách làm hay; phát hiện những vấn đề mới đặt ra cần phải giải quyết trong nhiệm kỳ tới trên tinh thần cụ thể, sát thực tế và khả thi.

Chương trình hành động của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ mới phải bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị khóa X về "Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội" để xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể; nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, gắn liền với đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận ở các cấp, hướng mạnh về cơ sở, xây dựng khu dân cư văn hóa. Thể hiện rõ vai trò của Mặt trận trong việc thực hiện đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động rộng khắp và có hiệu quả; phát huy dân chủ, tiếp thu sáng kiến, kiến nghị của nhân dân; thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị vững mạnh; mở rộng công tác đối ngoại nhân dân để không ngừng nâng cao uy tín của Đảng và Nhà

nước. Cổ vũ, phát huy tiềm năng, sức mạnh, trí tuệ nhân dân công hiến cho đất nước, góp phần củng cố mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội.

Đại hội Mặt trận các cấp sẽ đóng góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Mặt trận cấp trên và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để Đại hội lần thứ VIII của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp với yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ mới đặt ra.

- Hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận và cơ quan lãnh đạo của Mặt trận Tổ quốc cấp mình: Việc chuẩn bị nhân sự của Ủy ban Mặt trận các cấp thực hiện theo quy định tại điều 22, điều 24 của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, tình hình thực tế của địa phương; coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực; mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình. Tỷ số ủy viên là người ngoài Đảng (bảo đảm ở Trung ương đạt từ 45% - 50%, ở các cấp địa phương đạt từ 25% - 30%) để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn nhất, là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trên cơ sở đó, số lượng ủy viên Ủy ban Mặt trận các cấp ở địa phương như sau:

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: Từ 30 đến 45 người.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp quận, huyện: Từ 45 đến 65 người.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, thành phố: Từ 65 đến 95 vị (riêng đối với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa: tối đa là 120 người).

Kiến toàn tổ chức, bộ máy cơ quan Mặt trận các cấp theo hướng tinh gọn, đội ngũ cán bộ chuyên trách đủ về số lượng, có chất lượng và có cơ cấu phù hợp, đồng thời, coi trọng việc mở rộng và tạo điều kiện để phát huy đội ngũ cán bộ hưu trí, cán bộ không chuyên trách, lực lượng cộng tác viên thông qua hoạt động của các tổ chức tư vấn. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy đảng; đối với cấp tỉnh phân công đồng chí trong Ban Thường vụ làm Bí thư Đảng đoàn và giới thiệu để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đối với cấp huyện, cấp xã phân công, giới thiệu đồng chí trong Ban Thường vụ để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp theo Chỉ thị số 25- CT/TW ngày 20- 5- 2013 của Ban Bí thư.

- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội Mặt trận cấp trên trực tiếp.

## **IX. TRÁCH NHIỆM CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN TRONG VIỆC THAM GIA ĐẠI HỘI MẶT TRẬN CÁC CẤP:**

1. Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân với những nội dung như sau:

- Quán triệt và đánh giá kết quả việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay ở cấp mình.

- Khẳng định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị nước ta từ khi mới thành lập đến nay, đặc biệt là giai đoạn thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế thế giới.

Nêu bật những yêu cầu và nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phương thức phối hợp của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo tinh thần nghị quyết Đại hội XI và Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08-12-2009 của Bộ Chính trị khóa X về "Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội"; việc thể chế hóa các nội dung cơ bản về đại đoàn kết toàn dân tộc, về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan phù hợp Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng. Trên cơ sở đó, cấp ủy đảng, chính quyền và Mặt trận các cấp xem xét lại những việc đã làm được, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục để tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Kiểm điểm kết quả thực hiện vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong việc vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; kết quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay".

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Phát động các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các công trình về kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn dân cư và ở các địa phương, đơn vị để thiết thực kỷ niệm 65 năm ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2013) và lập thành tích chào mừng đại hội Mặt trận của từng cấp tiến tới Đại hội lần thứ VIII Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Đóng góp trí tuệ, tham gia xây dựng dự thảo báo cáo chính trị và cơ cấu nhân sự Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa mới của Đại hội Mặt trận cấp mình, dự thảo văn kiện Đại hội Mặt trận cấp trên và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sửa đổi.

Đợt sinh hoạt chính trị được triển khai thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa bàn dân cư, gắn với kế hoạch thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được tổng kết vào dịp kỷ niệm 84 năm ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2013).

2. Công tác tuyên truyền đại hội Mặt trận các cấp:



- Chủ đề tuyên truyền: *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và xây dựng hệ thống chính trị, bảo vệ vững chắc chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, biển đảo quốc gia, góp phần đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới và hội nhập Quốc tế mục tiêu vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.*

Tăng cường công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội; coi trọng công tác tuyên truyền trong nước và thông tin, tuyên truyền đối ngoại về chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận Tổ quốc các cấp cần tổ chức phát động phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, đạt kết quả cao nhất chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc cấp mình và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII. Thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân để góp phần cùng với hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước nhằm xây dựng, củng cố và phát triển môi trường hòa bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển. Đồng thời, chú trọng đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài nhằm quy tụ, tạo sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy vai trò tích cực của người Việt Nam ở các nước trong việc mở rộng và tăng cường tình hữu nghị giữa các dân tộc, tích cực ủng hộ sự nghiệp đổi mới của nhân dân ta.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham mưu với cấp ủy và phối hợp với Ban Tuyên giáo cấp ủy, các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp và các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương thường xuyên tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp để kịp thời phản ánh các nội dung và phương thức sinh hoạt chính trị sinh động, các phong trào thi đua có hiệu quả ở cơ sở, cơ quan, đơn vị, từng khu dân cư; các sự kiện trước, trong và sau Đại hội Mặt trận các cấp tiến tới Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII (Nhiệm kỳ 2014 - 2019);

Phối hợp chặt chẽ với Đài Phát thanh, Đài Truyền hình, Báo của tỉnh, thành phố mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền từ khi tiến hành Đại hội Mặt trận cấp xã tới Đại hội Mặt trận cấp huyện, cấp tỉnh và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII; vận động các cơ quan báo chí tích cực tham gia: Giải báo chí Vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc lần thứ Mười Một, năm 2013 - 2014.

Phát huy lực lượng tuyên truyền viên, báo cáo viên trong việc tổ chức các hình thức tuyên truyền miệng như các buổi nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ, báo cáo trong hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, các buổi sinh hoạt của nhân dân ở khu dân cư...

Tùy điều kiện cụ thể của từng tổ chức, địa phương, đơn vị, có thể tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, về các kỳ đại hội của Mặt trận địa phương và Đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Phát động phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các cuộc vận động góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, thiết thực lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp:

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và các phong trào thi đua yêu nước của các tổ chức thành viên; thực hiện có hiệu quả, đạt nhiều thắng lợi cụ thể trên từng lĩnh vực, nội dung, được thể hiện qua mỗi công trình, mỗi việc làm của các chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai thực hiện ở mỗi địa bàn dân cư, mỗi địa phương, mỗi cơ quan, đơn vị, cụ thể:

Xây dựng các công trình chào mừng Đại hội Mặt trận các cấp: Lựa chọn các công trình kinh tế, xã hội thiết thực, phù hợp với khả năng thực hiện ở địa bàn dân cư như: Xây nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo; xử lý các vụ việc cụ thể đem lại quyền và lợi ích hợp pháp, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân trên địa bàn; phấn đấu xây dựng khu dân cư tiên tiến, làng văn hóa, khu phố văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa...

- Tuyên truyền về biển đảo của Tổ quốc, quyền, chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; tổ chức các hoạt động hướng về Hoàng Sa, Trường Sa, ủng hộ ngư dân, cán bộ, chiến sỹ và các lực lượng chức năng đang ngày đêm bám biển, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

- Thi đua thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở gắn liền với việc phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Mỗi địa bàn dân cư, mỗi địa phương có cách làm hay, sáng tạo để vừa lắng nghe được ý kiến, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời bảo vệ, bênh vực quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người nhân dân.

#### **X - MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN:**

1. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII.

2. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII.

3. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ VIII.

4. Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết

Thành công, thành công, đại thành công !

5. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh !

6. Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh !

7. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm !

8. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

9. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta !

**BAN THƯỜNG TRỰC  
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MTTQ VIỆT NAM**